

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THCS VÀ THPT
ĐINH TIÊN HOÀNG

Số: 71./KH-ĐTH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH
Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày
Năm học 2024-2025

A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ công văn số 7291/BGDĐT-GDTrH ngày 01/11/2010 về việc hướng dẫn dạy học 2 buổi/ngày đối với các trường Trung học của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ công văn số 3005/GDĐT-GDTrH ngày 6/9/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành Phố Hồ Chí Minh về việc Hướng dẫn cụ thể hoạt động chuyên môn trường Trung học dạy 2 buổi/ngày;

Căn cứ văn bản 4977/SGDĐT-GDTrH ngày 13 tháng 08 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Căn cứ kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025, Trường THCS và THPT Đinh Tiên Hoàng xây dựng kế hoạch dạy 2 buổi/ ngày năm học 2024-2025 như sau:

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi và khó khăn

a. Thuận lợi:

- Nhà trường luôn được sự quan tâm chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành Phố Hồ Chí Minh, Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Tân Phú, sự giúp đỡ của các Ban ngành Đoàn thể, chính quyền địa phương.

- Chất lượng giáo dục và đào tạo nhà trường đạt hiệu quả cao, thể hiện qua kết quả đạt được trong năm học vừa qua, qua đó cũng khẳng định uy tín của nhà trường đối với cha mẹ học sinh khi chọn trường Đinh Tiên Hoàng cho con em theo học.

- Khuôn viên nhà trường rộng, thoáng mát, có sân chơi, có trồng nhiều cây xanh tạo điều kiện vui chơi giải trí cho học sinh sau những giờ học mệt mỏi.

- Nhà trường có bộ phận cấp dưỡng có tay nghề, thực hiện chế độ dinh dưỡng đầy đủ cho học sinh vào các bữa ăn để đảm bảo sức khoẻ cho việc học tập.

- Trường có đủ phòng học, phòng thực hành, đồ dùng giảng dạy đáp ứng yêu cầu dạy học 2 buổi/ngày.

- Ban đại diện Cha mẹ học sinh luôn quan tâm đến nhà trường, luôn có những đóng góp tích cực và giới thiệu người cùng tham gia các hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường trong những điều kiện, hoàn cảnh phù hợp giúp giáo dục học sinh hiệu quả.

- Trong những năm gần đây chất lượng giáo dục toàn diện và giáo dục mũi nhọn đã có sự chuyển biến đáng kể. Trường có đội ngũ giáo viên có tay nghề vững vàng, nhiệt tình, tâm huyết, yêu nghề có tinh thần trách nhiệm cao trong giảng dạy.

b. Khó khăn

- Cơ sở vật chất còn hạn chế và đang xuống cấp, nên khi cải tạo bổ sung, đầu tư trang thiết bị hiện đại sẽ tốn nhiều kinh phí.

- Chất lượng học sinh đầu vào của trường tương đối thấp. Đa phần học sinh về trường từ các vùng khác nhau nên có sự chênh lệch về trình độ tiếp thu nên cần có thời gian để được rèn luyện hướng dẫn thêm.

- Giáo viên giảng dạy phần lớn là thỉnh giảng nên việc xếp thời khoá biểu và chế độ hội họp chung gặp nhiều khó khăn.

- Việc thay đổi hình thức của kì thi TN THPT theo chương trình GDPT 2018 và cách thức xét công nhận tốt nghiệp có tác động không ít đến ý thức, thái độ học tập, sinh hoạt ngoài giờ học của học sinh nhà trường; cũng như cần phải rèn luyện thêm kỹ năng xử lý, giải quyết các vấn đề đối với yêu cầu của kì thi TN THPT.

2 Tình hình đội ngũ giáo viên và học sinh

2.1. Đội ngũ giáo viên

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 59

Trong đó

+ Cán bộ quản lý 2 (Trình độ Đại học)

+ Nhân viên hành chính 13 (Trình độ ĐH: 4, CĐ: 1, Khác: 8)

+ Giáo viên trực tiếp đứng lớp: 46

- Trình độ giáo viên: 100% đạt chuẩn và trên chuẩn. Trong đó số giáo viên đạt trên chuẩn là: 03

- Tỷ lệ giáo viên/lớp: 2.8 GV/lớp

TS GV	Số Giáo viên theo môn														
	Toán	Lý	Hóa	Sinh	Văn	Sử	Địa	TA	GDKTPL	TD	QPAN	CN	Tin	Nhạc	Họa
46	6	5	3	2	6	4	3	6	3	3	1	0	2	1	1
		Có chứng chỉ KHTN: 1				LS-ĐL: 2									

2.2. Học sinh

Khối	Số học sinh	Số lớp	TB Số học sinh/lớp
8	11	1	11
9	05	1	05
10	73	3	25
11	72	4	18
12	87	3	22
TC	248	13	20

2.3. Chất lượng Dạy học – Giáo dục

Năm học 2023-2024: Tổng số học sinh cuối năm : 300 học sinh.

Kết quả chất lượng giáo dục:

2.4.1. Khối 6, 7, 10, 11 theo chương trình GDPT 2018: Tổng số: 202 học sinh

- Về kết quả học tập: Tốt: 72 hs, chiếm 35,64 %; Khá: 95 hs, chiếm 47,03 %; Đạt: 35 hs chiếm 17,33 %; Chưa đạt: 0%.

- Về kết quả rèn luyện: Tốt: 180 hs, chiếm 89,11 %; Khá: 20 hs chiếm 9,9 %; Đạt 2, chiếm 0,99%.

2.4.2. Khối 9, 12 theo chương trình GDPT 2006: Tổng số: 98 học sinh

- Về học lực: Giỏi : 24 hs, chiếm 24,49 %, Khá: 64 hs, chiếm 65,31 %, TB: 10 hs, chiếm 10,2 %.

- Về hạnh kiểm: Tốt: 97 hs, chiếm 98,98 %, Khá: 01 hs, chiếm 1,02 %; TB 0 hs, chiếm 0 %.

- Lớp Xuất sắc: 02/15, lớp tiên tiến: 7/15.

*Kết quả bồi dưỡng học sinh giỏi:

- Tham gia luyện thi học sinh Giỏi cấp Thành phố khối 12: có tổ chức luyện thi ở các môn Toán, Sinh học, Địa lý, Lịch sử, tổng số học sinh: 13. Kết quả: không đạt giải.

- Tham gia luyện thi học sinh Giỏi máy tính cầm tay Cấp Thành Phố: môn Sinh học lớp 12 có 3 học sinh dự thi. Kết quả: không đạt giải.

- Tốt nghiệp THCS khối 9: có 18/18 học sinh. Đạt 100%.

- Tốt nghiệp THPT khối 12: có 79 học sinh. Kết quả: Đạt 100%

- Các khối còn lại: được lên lớp 100%.

- Tình hình học sinh yếu kém, lưu ban, bỏ học của nhà trường giảm nhiều so với các năm học trước đây.

+ Phong trào xây dựng “*Trường học thân thiện, học sinh tích cực*” được triển khai phù hợp với điều kiện nhà trường. Môi trường học tập luôn được giữ gìn sạch đẹp, an toàn. Đội ngũ giáo viên năng động, tích cực trong đổi mới phương pháp giảng dạy.

+ Việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, tiết học ngoài nhà trường so với nhu cầu còn hạn chế do điều kiện kinh phí hạn hẹp, nhiều phụ huynh khó khăn về kinh tế.

2.4. Tình hình Cơ sở vật chất

- Diện tích khuôn viên trường: 2450 m². Diện tích bình quân: 15,1 m² /HS.

- Tổng số phòng học: 13. Trong đó phòng học kiên cố: 13

Diện tích trường	Số lớp học	Số phòng thí nghiệm	Số phòng nghe nhìn	Số phòng vi tính	Số phòng khác	Diện tích nhà ăn (m ²)	Diện tích khu bán, nội trú (m ²)
2450 m ²	13	2	0	1	7	160	910

- Điều kiện giảng dạy các lớp:

+ Phòng thực hành bộ môn : 2 (Lý- CN; Hóa-Sinh)

+ Phòng dạy Tin học: 1 (30 máy)

+ Các lớp học: kiên cố, có đủ trang thiết bị dạy học theo nhu cầu khi cần ứng dụng CNTT, đạt chuẩn về diện tích, thiết bị chiếu sáng đầy đủ. Các phòng học đều đạt điều kiện thông gió, thoáng khí, được lắp đặt hệ thống quạt, máy lạnh đạt yêu cầu.

Nhà trường có đủ các điều kiện về cơ sở vật chất đảm bảo cho việc dạy 2 buổi/ngày.

II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN DẠY 2 BUỔI/NGÀY

1. Mục đích của việc dạy 2 buổi/ngày

Việc dạy học 2 buổi/ngày ở nhà trường nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục; đáp ứng nhu cầu của gia đình và xã hội trong việc quản lý, giáo dục học sinh; tăng cường giáo dục kỹ năng sống; thực hiện đổi mới dạy học theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh.

Tăng cường thời lượng cho các hoạt động phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi, hoạt động giáo dục trải nghiệm phù hợp với từng đối tượng học sinh.

2. Nguyên tắc và yêu cầu đối với việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày

- Việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đáp ứng cho đối tượng học sinh có nhu cầu, cha mẹ học sinh tự nguyện cho con em tham gia học tập và được sự đồng ý của Sở Giáo dục Đào tạo.

- Được tổ chức vào các ngày trong tuần (từ thứ 2 đến sáng thứ 6); không gây quá tải đối với học sinh.

- Nhà trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đảm bảo hoàn thành kế hoạch giáo dục được giao, đảm bảo chất lượng và hiệu quả dạy học của nhà trường.

- Đảm bảo đủ số lượng cán bộ, giáo viên tham gia giảng dạy và đạt tối thiểu số lượng giáo viên theo quy định (tại Thông tư số 35/2006/TTLT-BGDĐT-BNV đảm bảo tỉ lệ giáo viên trên lớp 1,90 đối với THCS và 2.25 đối với cấp THPT).

- Về cơ sở vật chất: Trường có đủ phòng thông thường, phòng học bộ môn, thư viện, sân chơi, bãi tập đáp ứng cho các hoạt động dạy và học, hoạt động giáo dục khác theo định hướng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Về thu chi tài chính: Thông qua thỏa thuận với CMHS, từ mức thu học phí hàng tháng, nhà trường đã tự cân đối các khoản chi, đáp ứng được các hoạt động dạy học và giáo dục học sinh theo kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày đã đề ra. Riêng việc đầu tư mua sắm trang thiết bị dạy học, CSVC trường lớp, xây dựng môi trường cảnh quan sư phạm do HĐQT nhà trường tự bỏ vốn đầu tư thực hiện, không trích từ nguồn thu học phí.

Như vậy, qua đối chiếu đặc điểm tình hình nhà trường với các yêu cầu dạy học 2 buổi/ngày cho thấy Trường THCS và THPT Đinh Tiên Hoàng đã đáp ứng đủ các yêu cầu trên, đảm bảo cho việc dạy 2 buổi/ ngày.

3. Nội dung dạy 2 buổi/ ngày

3.1. Đối tượng học, thời gian

- Đối tượng là học sinh khối từ khối 8 đến khối 12 của nhà trường.
- Thời gian mở lớp:
 - + Học kỳ I: Bắt đầu từ 05/9/2024 đến 13/01/2025.
 - + Học kỳ II: Từ 13/01/2025 đến 25/05/2025.

3.2. Số lớp dạy 2 buổi/ngày: 13 lớp với tổng số 248 học sinh, gồm:

- + Khối 8 có 1 lớp với tổng số 11 học sinh
- + Khối 9 có 1 lớp với tổng số 05 học sinh
- + Khối 10 có 3 lớp với tổng số 73 học sinh
- + Khối 11 có 4 lớp với tổng số 72 học sinh
- + Khối 12 có 4 lớp với tổng số 87 học sinh

3.3. Kế hoạch giáo dục buổi hai

3.3.1. Ngoài những tiết trong kế hoạch dạy học chính khóa theo chương trình GDPT 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo TP. Hồ Chí Minh, ở buổi 2 học sinh sẽ được tổ chức ôn luyện để bổ sung kiến thức kỹ năng ở các môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Vật lý, Hóa học... Riêng khối 12, nhà trường tăng thời lượng cho các môn thi TN THPT. Đồng thời, học sinh được tham gia các hoạt động đội, nhóm, các CLB (học thuật, văn nghệ, TDTT, ngoại khóa) nhằm giáo dục học sinh phát triển toàn diện. Cụ thể như sau:

Số tiết học buổi học chính khóa:

Học kì I

Môn/L ớp	Văn	Toán	Anh	Lý	Hóa	Sinh	Sử	Địa	GD KTP L	C N	Ti n	Q P	T D	Nh ạc	V ẽ	HNT N	GDĐ P	C. Đề	T C
12TN	3	3	3	2	2	2	1	0	0	0	2	1	2	0	0	3	1	1T,1 V, 1L	2 8
12XH	3	3	3	2	0	0	1	2	2	0	2	1	2	0	0	3	1	1T,1 V, 1L	2 8

11A1	3	3	3	2	2	2	1	0	0	0	2	1	2	0	0	3	1	1T,1V, 1L	28
11A2	3	3	3	2	2	0	1	2	0	0	2	1	2	0	0	3	1	1T,1V, 1L	28
11B1, 11B2	3	3	3	2	0	0	1	2	2	0	2	1	2	0	0	3	1	1T,1V, 1L	28
10A1	3	3	3	2	2	0	1	2	0	0	2	1	2	0	0	3	1	1T,1V, 1L	28
10B1, 10B2	3	3	3	2	0	0	1	2	2	0	2	1	2	0	0	3	1	1T,1V, 1L	28
Môn/Lớp	Văn	Toán	Anh	KHTN				LS-ĐL	GDCĐ	CN	Tin	QP	TD	Nhạc	Vẽ	HNTN	GDDP	C.Đề	TC
6,7,8,9	4	4	3	4				3	1	1	1	0	2	1	1	3	1	0	29

Học kỳ II

Môn/Lớp	Văn	Toán	Anh	Lý	Hóa	Sinh	Sử	Địa	GD KTP L	CN	Tin	QP	TD	Nhạc	Vẽ	HNTN	GDDP	C.Đề	TC
12TN	3	3	3	2	2	2	2	0	0	0	2	1	2	0	0	3	1	1T,1V, 1L	29
12XH	3	3	3	2	0	0	2	2	2	0	2	1	2	0	0	3	1	1T,1V, 1L	29
11A1	3	3	3	2	2	2	2	0	0	0	2	1	2	0	0	3	1	1T,1V, 1L	29
11A2	3	3	3	2	2	0	2	2	0	0	2	1	2	0	0	3	1	1T,1V, 1L	29
11B1, 11B2	3	3	3	2	0	0	2	2	2	0	2	1	2	0	0	3	1	1T,1V, 1L	29
10A1	3	3	3	2	2	0	2	2	0	0	2	1	2	0	0	3	1	1T,1V, 1L	29
10B1, 10B2	3	3	3	2	0	0	2	2	2	0	2	1	2	0	0	3	1	1T,1V, 1L	29
Môn/Lớp	Văn	Toán	Anh	KHTN				LS-ĐL	GDCĐ	CN	Tin	QP	TD	Nhạc	Vẽ	HNTN	GDDP	C.Đề	TC
8,9	4	4	3	4				3	1	1	1	0	2	1	1	3	1	0	29
6,7	4	4	3	4				3	1	2	1	0	2	1	1	3	1	0	30

Số tiết dạy học buổi 2:

Học kỳ I:

TT	Môn học	Khối 6	Khối 7	Khối 8	Khối 9	Khối 10TN	Khối 10XH	Khối 11TN	Khối 11XH	Khối 12 TN	Khối 12XH
1	Toán	4	4	4	4	4	4	3	4	4	4
2	Văn	2	2	2	2	3	3	2	3	2	2
3	Tiếng Anh	3	3	3	3	1	1	1	1	1	1

4	Lý	1	1	1	1	1	1	1	1	2	0
5	Hóa					2	0	2	0	2	0
6	Sinh					0	0	2	0	0	0
7	Sử	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
8	Địa					0	2	0	2	0	4
9	Ngoại khóa	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4
TC		15	15	15	15	16	16	16	16	16	16

Học kỳ II

TT	Môn học	Khối 6	Khối 7	Khối 8	Khối 9	Khối 10TN	Khối 10XH	Khối 11TN	Khối 11XH	Khối 12 TN	Khối 12XH
1	Toán	4	4	4	4	4	4	3	4	4	4
2	Văn	2	2	2	2	3	3	2	3	2	2
3	Tiếng Anh	2	2	2	2	1	1	1	1	1	1
4	Lý	1	1	1	1	1	1	1	1	2	0
5	Hóa					2	0	2	0	2	0
6	Sinh					0	0	2	0	0	0
7	Sử	1	1	1	1	0	0	0	0	0	0
8	Địa					0	2	0	2	0	4
9	Ngoại khóa	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4
TC		14	14	14	14	15	15	15	15	15	15

3.3.2. Tổ chức lớp bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

3.3.3. Bên cạnh việc ôn tập theo chương trình bám sát nhà trường tổ chức cho học sinh đăng ký theo các môn học để nâng cao kiến thức theo chương trình bồi dưỡng học sinh giỏi; bồi dưỡng các môn năng khiếu văn nghệ; thể dục thể thao thông qua các câu lạc bộ bộ môn Bóng đá, Cầu lông ... và các hoạt động ngoại khoá, trải nghiệm sáng tạo.

3.4. Thời gian biểu

- Số tiết dạy buổi sáng: 4 tiết bắt đầu từ 7h15 đến 10h45.

- Số tiết dạy buổi chiều: 4 tiết bắt đầu từ 13h15 đến 16h30.

Cụ thể: Học sinh từ khối 8 đến lớp 12: Học cả ngày từ thứ 2 đến sáng thứ 7 theo thời khóa biểu.

3.5. Nội dung giảng dạy

Giáo viên giảng dạy xây dựng nội dung luyện tập đảm bảo các yêu cầu:

+ Giúp đỡ học sinh yếu kém và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu ở các môn học đặc biệt là các môn: Tự nhiên và môn lựa chọn ... Nội dung ôn luyện cụ thể ở từng lớp cần được trao đổi trong tổ bộ môn, nhóm chuyên môn tập trung vào những kiến thức, kỹ năng đã học theo chương trình của từng tuần học theo kế hoạch dạy học do Tổ chuyên môn xây dựng trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thời lượng dạy học.

+ Các tổ chuyên môn phân công giáo viên tham khảo tài liệu, chọn lọc nội dung dạy học cụ thể, phù hợp với điều kiện dạy học, không vượt quá yêu cầu nội dung cần đạt của chương trình GDPT 2018.

+ Các Tổ, nhóm chuyên môn thống nhất nội dung dạy học và Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt nội dung dạy đối với các Tổ, nhóm và thực hiện thống nhất trong năm học.

+ Ôn tập, hệ thống kiến thức cơ bản.

+ Bồi dưỡng, mở rộng, nâng cao kiến thức.

+ Rèn luyện kỹ năng.

+ Khắc sâu thêm kiến thức trong chương trình học.

+ Hướng dẫn học sinh phương pháp tự học.

3.6. Giáo án

Giáo viên dạy học xây dựng giáo án theo hướng dẫn phù hợp đặc điểm của môn học. Soạn đủ số tiết dạy theo quy định dạy học 2 buổi/ngày; giáo án soạn đảm bảo đúng nội dung theo chương trình do Tổ chuyên môn xây dựng và đã được Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

3.7. Hồ sơ, sổ sách theo dõi hoạt động dạy học 2 buổi/ngày

Mỗi lớp có Sổ ghi đầu bài sáng chiều để theo dõi nền nếp dạy và học tại lớp theo kế hoạch 2 buổi/ngày, Hiệu trưởng nhà trường thường xuyên tổ chức kiểm tra, theo dõi hoạt động dạy học của giáo viên và học sinh. Các Tổ chuyên môn, các bộ phận có trách nhiệm theo dõi tiến độ thực hiện hoạt động dạy học 2 buổi/ngày đảm bảo đúng kế hoạch.

Giáo viên, cán bộ phụ trách các hoạt động giáo dục, năng khiếu ... thường xuyên theo dõi, ghi nhận kết quả học tập, rèn luyện của học sinh để đánh giá và thông báo tới cha mẹ học sinh trong các kỳ họp cha mẹ học sinh trong năm học.

4. Mức thu

Các mức thu là do Nhà trường thỏa thuận thống nhất với cha mẹ học sinh thông qua mức thu học phí hàng tháng và thực hiện công khai trong kế hoạch tuyển sinh vào đầu năm học.

Ngoài ra, nhà trường có thực hiện miễn, giảm học phí cho con em gia đình thuộc đối tượng chính sách, con mồ côi cả cha, mẹ, gia đình khó khăn...

Mức thu học phí học 2 buổi/ngày

- Khối 8: 2.490.000đ/1 tháng/học sinh
- Khối 9: 2.490.000đ/1 tháng/học sinh
- Khối 10: 2.745.000đ/1 tháng/học sinh
- Khối 11: 3.150.000đ/1 tháng/học sinh
- Khối 12: 4.500.000đ/1 tháng/học sinh (đã tính tiết tăng cường 9, 10).

5. Danh sách giáo viên tham gia dạy học 2 buổi/ngày

STT	HỌ TÊN GIÁO VIÊN	MÔN DẠY	TRÌNH ĐỘ
1	Phạm Thu Trang	Ngữ Văn	Đại học
2	Lê Kim Thu	Ngữ Văn	Đại học
3	Phạm Thị Thương	Ngữ Văn	Đại học
4	Trần Đình Tâm	Ngữ Văn	Đại học
5	Hoàng Phương Thanh Thương	Ngữ Văn	Đại học
6	Nguyễn Thị Yến Nhi	Ngữ Văn	Đại học
7	Nguyễn Đình Tiến	Toán	Đại học
8	Lê Thị Kim Thủy	Toán	Đại học
9	Phan Thị Cẩm Vân	Toán	Đại học
10	Lưu Thị Thanh Thảo	Toán	Đại học
11	Phạm Văn Khôi	Toán	Đại học
12	Ngô Trần Thủy Tiên	Toán	Thạc sĩ
13	Võ Thị Hồng Yến	Vật lý	Đại học
14	Nguyễn Vũ Quốc Toàn	Vật lý	Thạc sĩ

		Chứng chỉ KHTN	
15	Huỳnh Thị Mỹ Duyên	Vật lý	Đại học
16	Nguyễn Văn Thọ	Vật lý	Đại học
17	Trần Thị Ren	Vật lý	Đại học
18	Phạm Thị Kim Chiêu	Hóa học	Đại học
19	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	Hóa học	Đại học
20	Phan Thị Hòa	Hóa học	Đại học
21	Hoàng Xuân Cương	Tiếng Anh	Đại học
22	Mai Lan Hương	Tiếng Anh	Đại học
23	Chu Ngọc Mai	Tiếng Anh	Đại học
24	Lê Thị Thanh Hà	Tiếng Anh	Đại học
25	Nguyễn Thị Vân	Tiếng Anh	Đại học
26	Nguyễn Hữu Anh Tú	Tiếng Anh	Đại học
27	Nguyễn Thị Minh Linh	Sinh học	Đại học
28	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	Sinh học	Thạc sĩ
29	Vũ Thị Hải	Lịch sử	Đại học
30	Dương Thái Huyền Nga	Lịch sử	2 Đại học
31	Trần Thị Quy	Lịch sử	Đại học
32	Võ Thanh Thuỷ	Lịch sử Chứng chỉ LS&ĐL	Đại học
33	Phạm Thị Thu Hường	Địa lý	Đại học
34	Trần Thị Hoa Lan	Địa lý Chứng chỉ LS&ĐL	Đại học
35	Nguyễn Thị Kim Phi	Địa lý	Đại học
36	Nguyễn Thị Hồng Ánh	GDCD	Đại học
37	Lê Thị Thanh	GDCD	Đại học
38	Nguyễn Hồng Ân	Tin học	Đại học
39	Nguyễn Duy Phong	Tin học	Đại học
40	Nguyễn Trung Kiên	Thể dục	Đại học
41	Trần Thế Lam	Thể dục	Đại học
42	Trịnh Xuân Tuyển	Thể dục	Đại học
43	Nguyễn Minh Hải	GDQP	Đại học
44	Trần Thị Ngọc Cẩm	Âm nhạc	Cao đẳng
45	Phan Linh Linh	Mỹ thuật	Cao đẳng

III. GIẢI PHÁP

Nhà trường tổ chức cho Cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiên cứu các văn bản hướng dẫn và nội dung của kế hoạch trên đồng thời tiến hành những nội dung cụ thể sau:

- Do đặc thù trường tư thục nên tất cả các lớp đều học 2 buổi/ngày. Cha mẹ học sinh tự nguyện đăng ký nhập học vào đầu mỗi năm học khi được tư vấn đầy đủ các thông tin chương trình của nhà trường (có đơn xin nhập học của cha mẹ học sinh theo mẫu).

- Hiệu trưởng phân công PHT chuyên môn nghiên cứu chương trình, phân công người phụ trách để có phương án, kế hoạch cũng như lập thời khóa biểu chi tiết cho việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

- Giáo viên, Tổ chuyên môn, các bộ phận xây dựng nội dung, kế hoạch dạy học, giáo dục, bồi dưỡng năng khiếu theo hướng dẫn của Bộ và của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Trong tổ chức thực hiện phải tuyệt đối thực hiện nghiêm túc nội dung, kế hoạch và thời gian mà nhà trường sắp xếp.

- Hiệu Trưởng có kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường về nội dung dạy học 2 buổi/ngày, tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm trong việc thực hiện dạy 2 buổi/ngày, đặc biệt là nề nếp dạy học, giáo dục ở buổi thứ 2.

Nhà trường quan tâm thực hiện các giải pháp sau:

Giải pháp thứ nhất: Giải pháp nâng cao nhận thức cho đội ngũ

Nhà trường phổ biến văn bản của ngành yêu cầu nhiệm vụ của việc dạy 2 buổi/ngày là củng cố và nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục.

Hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch sát với thực tiễn và báo cáo các cấp quản lý, nắm rõ mục đích nội dung của dạy 2 buổi/ngày: Như khả năng về đội ngũ giáo viên, phòng học, các điều kiện để phục vụ dạy và học.

Phân công phụ trách: Hiệu trưởng

Giải pháp thứ hai: Tăng cường các nguồn lực

Bố trí đủ phòng học, CSVC để tổ chức dạy 2 buổi/ ngày

Bố trí sử dụng đội ngũ: Đây là vấn đề quan trọng, đội ngũ giáo viên cần được phân công phù hợp với năng lực và trình độ được đào tạo, kinh nghiệm tổ chức dạy học của giáo viên. Thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên môn để trao đổi, thảo luận và bàn biện pháp nâng cao hiệu quả giờ dạy cũng như các tiết ôn tập và các hoạt động giáo dục cho học sinh.

Huy động nguồn đóng góp từ các mạnh thường quân (theo Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT ngày 10/09/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo) để hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường.

Phân công phụ trách:

- Hiệu trưởng: Huy động nguồn đóng góp
- Phó hiệu trưởng chuyên môn: Bố trí sử dụng đội ngũ
- Phó hiệu trưởng CSVC: Bố trí cơ sở vật chất.

Giải pháp thứ ba: Giải pháp về tổ chức dạy và học

- Giáo viên xây dựng kế hoạch bám sát với đối tượng học sinh của khối lớp mình phụ trách, nội dung kiến thức của từng môn học đảm bảo vừa sức với học sinh.

- Giáo viên phải tôn trọng nội dung dạy học; Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện đúng theo kế hoạch.

- Đảm bảo giờ giấc dạy học, giáo dục (dạy đủ thời lượng trên lớp theo đúng quy định, tổ chức các hoạt động theo đúng kế hoạch).

Giải pháp thứ tư: Kiểm tra đánh giá công khai chất lượng

Để việc dạy 2 buổi/ ngày thực sự có hiệu quả, lãnh đạo đơn vị thực hiện tốt vai trò quản lý, chỉ đạo, kiểm tra thường xuyên; đối với giáo viên phải đánh giá được hiệu quả sau từng thời điểm nhất định, công khai rõ cho phụ huynh kết quả chất lượng của học sinh. Phân loại học sinh sau mỗi đợt khảo sát.

Phân công phụ trách: Phó hiệu trưởng chuyên môn

VI. TỔ CHỨC KIỂM TRA

Kiểm tra việc tổ chức các tiết học ở buổi 2 nhằm đảm bảo giờ học được chuẩn bị chu đáo, được cung cấp đầy đủ các điều kiện dạy học như dạy học chính khoá.

Hiệu trưởng tổ chức kiểm tra thường xuyên hàng tuần, hàng tháng, học kỳ...

Những thành tích cũng như vi phạm trong thời gian học buổi 2 được xem xét để đánh giá, theo qui định; tăng cường kiểm tra đột xuất trong các tiết dạy để rút kinh nghiệm trong công tác giảng dạy cũng như trong công tác quản lý.

Hiệu trưởng chỉ đạo các bộ phận có sở theo dõi nền nếp học tập, giáo dục buổi 2 đầy đủ, đúng qui định.

Lãnh đạo nhà trường, các tổ, bộ phận thực hiện kiểm tra theo nội dung, kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày. Cụ thể như sau:

- Học kỳ I: tháng 10/2024 và tháng 12/2024
- Học kỳ II: tháng 02/2025 và tháng 4/2025

Trên đây là Kế hoạch tổ chức dạy học 2 buổi/ngày của trường THCS và THPT Đinh Tiên Hoàng năm học 2023-2025, toàn thể GV-CB-NV của nhà trường nghiêm túc thực hiện nhằm nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục đồng thời đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu học tập của học sinh và nguyện vọng của cha mẹ học sinh./.

Nơi nhận:

- Phòng GDTrH (báo cáo);
- Ban QL dạy học 2 buổi/ngày;
- Lưu VT.

 **HIỆU TRƯỞNG**
Nguyễn Thị Liên